

Mã phiếu: QTGS210510

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 05 năm 2021

**THÔNG BÁO**  
**KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG PHỤC VỤ VÙNG NUÔI TÔM TẬP TRUNG**

**I. Kết quả quan trắc môi trường**

**a. Kết quả phân tích thủy, lý hóa**

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Nhiệt độ (°C)	pH	DO (mg/L)	Độ mặn (‰)	Độ kiềm (mg/L)	N-NH <sub>4</sub> (mg/L)	P-PO <sub>4</sub> (mg/L)	N-NO <sub>2</sub> (mg/L)	H <sub>2</sub> S (mg/L)	COD (mg/L)	TSS (mg/L)
Giá trị giới hạn cho phép theo: QCVN 02-19:2014/BNNPTNT <sup>(1)</sup> ; QCVN 10-MT:2015/BTNMT <sup>(2)</sup> ; QCVN 08-MT:2015/BTNMT <sup>(3)</sup>					<b>18-33<sup>(1)</sup></b>	<b>7-9<sup>(1)</sup></b>	<b>≥ 3,5<sup>(1)</sup></b>	<b>5-35<sup>(1)</sup></b>	<b>60-180<sup>(1)</sup></b>	<b>&lt;0,3<sup>(3)</sup></b>	<b>&lt;0,2<sup>(2)</sup></b>	<b>≤0,05<sup>(2)</sup></b>	<b>≤0,05<sup>(1)</sup></b>	<b>≤10<sup>(3)</sup></b>	<b>&lt;50<sup>(2)</sup></b>
09/05	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19.184829 105.715998	31,2	8,20	4,0	6	138,0	<b>0,334</b>	0,029	0,032	0	1,76	28,0
09/05	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19.191252 105.722760	31,1	8,30	4,2	6	128,8	0,236	0,049	0,006	0	3,52	11,0

**Ghi chú:** <sup>(1)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi tôm nước lợ - Điều kiện đảm bảo vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm; <sup>(2)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển – Vùng nuôi trồng thủy sản, bảo tồn thủy sinh; <sup>(3)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt – Cột A1: Sử dụng cho mục đích nước cấp sinh hoạt và bảo tồn động thực vật thủy sinh.

**b. Kết quả phân tích tảo độc và vi sinh vật**

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Tảo độc (Tế bào/L)	Coliforms (Khuẩn lạc/100 mL)	Vibrio tổng số (Khuẩn lạc/mL)	Vp <sub>AHPND</sub> trong nước
Giá trị giới hạn: QCVN 10-MT:2015/BTNMT						<b>&lt;1.000</b>	<b>&lt;1,0x10<sup>3</sup></b>	
09/05	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19.184829 105.715998	0	<b>2.300</b>	1,1 x 10 <sup>2</sup>	-
09/05	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19.191252 105.722760	0	<b>11.000</b>	1,2 x 10 <sup>2</sup>	-

**Ghi chú:** Vp<sub>AHPND</sub> trong nước: chủng *Vibrio parahaemolyticus* gây bệnh hoại tử gan tụy cấp ở tôm trong nước; (-) Âm tính với tác nhân kiểm tra.

## II. Nhận xét kết quả

- Mật độ coliform tổng số trong nước nguồn cấp tại Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên lần lượt là 2.300 khuẩn lạc/100 mL và 11.000 khuẩn lạc/100 mL, các giá trị này cao hơn ngưỡng giới hạn cho phép (GHCP) theo QCVN 10-MT:2015/BTNMT.
- Thông số N-NH<sub>4</sub> trong nước nguồn cấp Quỳnh Bảng là 0,334 mg/L, cao hơn ngưỡng GHCP theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT.
- Các thông số quan trắc bao gồm nhiệt độ, pH, độ mặn, độ kiềm, N-NH<sub>4</sub>, N-NO<sub>2</sub>, P-PO<sub>4</sub>, H<sub>2</sub>S, COD, TSS, tảo độc và mật độ *Vibrio* tổng số có giá trị nằm trong ngưỡng GHCP, phù hợp cho nuôi trồng thủy sản theo các QCVN hiện hành. Không phát hiện vi khuẩn gây bệnh hoại tử gan tụy cấp trong nguồn nước.

## III. Khuyến cáo

Không nên sử dụng nguồn nước cấp tại Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên trong đợt quan trắc này để cấp trực tiếp cho ao nuôi tôm. Nếu cần thiết phải sử dụng nguồn nước, quy trình lấy nước và xử lý nên thực hiện như sau: 1) Lấy nước qua túi lọc dày (đường kính lỗ lọc  $\leq 200 \mu\text{m}$ ) ở thời điểm đỉnh triều để loại bỏ rác, ấu trùng, tôm, cua, còng, ốc, côn trùng và cá tạp vào ao lắng; 2) Sử dụng các hoá chất khử trùng nước được phép lưu hành trên thị trường (Chlorine 10 - 20 ppm) để giảm mật độ coliform tổng số; 3) Chạy quạt khí và giữ nước trong ao lắng 3 – 5 ngày để giảm N-NH<sub>4</sub> và loại bỏ hoá chất khử trùng tồn dư trong nước trước khi cấp vào ao nuôi.

Đề nghị cơ quan quản lý địa phương thông báo kết quả và khuyến cáo tới cơ sở nuôi để biết và thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Vụ Nuôi trồng Thủy sản;
- Chi Cục thủy sản Nghệ An;
- Lưu VT.

TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ  
BỆNH THỦY SẢN MIỀN BẮC



PHÓ GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Đức Bình*